

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **270/2024/QĐST-HNGĐ**

Thành phố Bến Tre, ngày 13 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 432/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Ông Lê Minh T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Số E, ấp C, xã S, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- *Người yêu cầu:* Bà Võ Thị Ngọc Đ, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số E, ấp C, xã S, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Đơn yêu cầu giải quyết công nhận thuận tình ly hôn ngày 07/10/2024 và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05/11/2024 các đương sự thỏa thuận:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Minh T và bà Võ Thị Ngọc Đ thuận tình ly hôn.

Về con chung: có 01 con chung là cháu Lê Gia H, sinh ngày 30/5/2013. Sau khi ly hôn, ông T và bà Đ thống nhất giao cháu Lê Gia H cho ông Lê Minh T trực tiếp nuôi dưỡng (phù hợp với nguyện vọng của cháu H). Ghi nhận ông T không yêu cầu bà Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Lê Minh T và bà Võ Thị Ngọc Đ thống nhất khai không có nên không xem xét giải quyết.

Việc các đương sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Minh T và bà Võ Thị Ngọc Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Lê Gia H, sinh ngày 30/5/2013 cho ông Lê Minh T trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận ông T không yêu cầu bà Đ cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha, mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình và các luật khác có liên quan. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình, yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Lê Minh T và bà Võ Thị Ngọc Đ thống nhất khai không có nên không xem xét giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không

2. Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: Ông Lê Minh T và bà Võ Thị Ngọc Đ phải chịu 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0005319 ngày 01/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre nên ông bà không còn phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre;
- UBND xã S, thành phố B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc hôn nhân gia đình.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Đạt